

Số: /2022/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2022,

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ VietABank

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Việt Á

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng 2017 ngày 20 tháng 11 năm 2017 (Sau đây gọi tắt là Luật sửa đổi, bổ sung Luật các tổ chức tín dụng 2017);
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2021 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Sau đây gọi tắt là Nghị định 155/2020/NĐ-CP);
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Việt Á (“VietABank”),

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Việt Á (“VietABank”) kính trình Đại hội đồng cổ đông VietABank thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ VietABank, cụ thể như sau:

1. Mục đích sửa đổi và ban hành:

Căn cứ các quy định pháp luật hiện hành mới được sửa đổi, ban hành tới hiện tại, căn cứ yêu cầu thực tiễn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tổ chức và hoạt động ngân hàng, do vậy việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của VietABank là cần thiết dựa trên cơ sở:

- Đảm bảo tuân thủ quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán.
- Đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật liên quan đến hoạt động của công ty đại chúng (như là Nghị định 155/2020/NĐ-CP) vì VietABank cũng là 1 công ty đại chúng.
- Đảm bảo tuân thủ Thông tư số 13/2018/TT-NHNN quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và Thông tư số 40/2018/TT-NHNN sửa đổi Thông tư 13/2018/TT-NHNN;

2. Nội dung văn bản sửa đổi, bổ sung và ban hành mới:

- Nội dung sửa đổi các Điều/Khoản của Điều lệ: theo nội dung tại Bảng so sánh Điều lệ 2021 và sau khi sửa đổi - đính kèm Tờ trình này.

3. Nội dung trình phê duyệt của Hội đồng Quản trị:

Từ các nội dung nêu trên, Hội đồng Quản trị VietABank kính trình Đại hội đồng cổ đông VietABank các nội dung như sau:

- a. Phê duyệt thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ VietABank;

b. Chấp thuận giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị VietABank thực hiện các công việc như sau:

- (i) Ký ban hành Điều lệ VietABank theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông 2022 thông qua tại cuộc họp;
- (ii) Xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ VietABank theo các quy định pháp luật được ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế giữa 02 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên VietABank và theo hướng dẫn, yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- (iii) Thực hiện công bố thông tin, đăng ký, thông báo cho các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật và thông báo cho các Cổ đông VietABank tại website của VietABank. Đối với nội dung này, Hội đồng Quản trị được quyền ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc VietABank thực hiện.

c. Hội đồng Quản trị VietABank có trách nhiệm báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên VietABank năm 2023 các nội dung đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế tại Điều lệ VietABank 2022.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Quý Cổ đông;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phương Thành Long

DỰ THẢO

**BẢNG SO SÁNH ĐIỀU LỆ VIETABANK
NĂM 2021 VÀ SAU KHI SỬA ĐỔI**

STT	Điều khoản sửa đổi		Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
01	Điều 8	Khoản 22		Kinh doanh bất động sản theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng (TCTD).	Bổ sung theo quy định Điều 132 Luật các TCTD để có cơ sở thực hiện
02	Điều 9	Khoản 8	Trong phạm vi thẩm quyền quy định tại Điều lệ này, Hội đồng Quản trị của VAB quyết định hoặc ủy quyền cho Tổng Giám đốc VAB quyết định việc góp vốn, mua Cổ phần theo các hình thức nêu tại Điều này theo quy định của pháp luật.		Đề nghị bỏ khoản 8 do Điều lệ đã có quy định tại Khoản 10 Điều 9, và có phân cấp phù hợp với quy định của Luật các TCTD tại Khoản 1 Điều 33 (Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông) và Khoản 7 Điều 51 (Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị) và Khoản 17 Điều 62 (Quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc).
		Khoản 9	VAB không được góp vốn, mua cổ phần của các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác là cổ đông, thành viên góp vốn của chính VAB.	VAB không được góp vốn, mua cổ phần của các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác là cổ đông của chính VAB.	Bỏ cụm từ “thành viên góp vốn”.

STT	Điều khoản sửa đổi		Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
03	Điều 18	Khoản 3	Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác thì Cổ đông được VAB cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của Cổ đông đó. Đề nghị của Cổ đông phải có cam đoan về các nội dung sau đây: a) Cổ phiếu thực sự đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác. Trường hợp bị mất thì cam đoan thêm rằng đã tiến hành tìm kiếm hết mức và nếu tìm lại được sẽ đem trả VAB để tiêu hủy;	Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác thì Cổ đông được VAB cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của Cổ đông đó. Đề nghị của Cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây: a) Thông tin Cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác. b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.	Điều chỉnh lại cho phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.
			b) Chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.		
04	Điều 20		Điều 20. Chào bán Cổ phần 1. Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá chào bán Cổ phần trong số Cổ phần được quyền chào bán. Giá chào bán Cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị sổ sách của Cổ phần tại thời điểm gần nhất, trừ những trường hợp sau đây:	Điều 20. Chào bán cổ phần 1. Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá bán cổ phần trong số cổ phần được quyền bán. Giá bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm bán hoặc giá trị sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất, trừ những trường hợp sau đây:	Điều này đề nghị sửa lại cho phù hợp với Điều 124, 125 và 126 Luật doanh nghiệp: Cụ thể: - Thay từ “chào bán” tại Khoản 1 thành “bán” cho phù hợp với Điều 126 Luật Doanh nghiệp. - Các nội dung tại Khoản 2 đang dẫn chiếu theo Điều 124, 125 Luật doanh nghiệp, tuy nhiên hướng dẫn này áp dụng với công ty cổ phần không phải công ty đại chúng

STT	Điều khoản sửa đổi	Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
		a) Cổ phần chào bán lần đầu tiên cho những người không phải là Cổ đông sáng lập; b) Cổ phần chào bán cho tất cả Cổ đông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ ở VAB; c) Cổ phần chào bán cho người môi giới hoặc người bảo lãnh. Trường hợp này, số chiết khấu hoặc tỷ lệ chiết khấu cụ thể phải được sự chấp thuận của Đại hội đồng Cổ đông, trừ trường hợp Điều lệ VAB quy định khác. 2. Trường hợp VAB phát hành thêm Cổ phần phổ thông và chào bán số Cổ phần đó cho tất cả Cổ đông phổ thông theo tỷ lệ Cổ phần hiện có của Cổ đông tại VAB thì sẽ được thực hiện theo quy định sau đây: a) VAB phải thông báo bằng văn bản đến các Cổ đông theo phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú hoặc địa chỉ liên lạc của Cổ đông trong sổ đăng ký Cổ đông theo các quy định pháp luật liên quan và đảm bảo thời hạn đăng ký mua cổ phần cho nhà đầu	a) Cổ phần bán lần đầu tiên cho những người không phải là Cổ đông sáng lập; b) Cổ phần bán cho tất cả Cổ đông theo tỷ lệ sở hữu cổ phần hiện có của họ ở VAB; c) Cổ phần bán cho người môi giới hoặc người bảo lãnh. Trường hợp này, số chiết khấu hoặc tỷ lệ chiết khấu cụ thể phải được sự chấp thuận của Đại hội đồng Cổ đông, trừ trường hợp Điều lệ VAB quy định khác. 2. Trường hợp VAB phát hành thêm cổ phần phổ thông và bán số cổ phần đó cho tất cả Cổ đông phổ thông theo tỷ lệ sở hữu cổ phần hiện có của Cổ đông tại VAB thì trình tự thủ tục chào bán thực hiện theo quy định của pháp luật và VAB từng thời kỳ. 3. Trường hợp số lượng cổ phần dự định phát hành không được Cổ đông và người nhận chuyển quyền ưu tiên mua đăng ký mua hết thì số cổ phần dự kiến phát hành còn lại sẽ do Hội đồng Quản trị quản lý. Hội đồng Quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho Cổ đông của VAB hoặc người khác theo cách thức hợp lý với điều kiện không	

STT	Điều khoản sửa đổi	Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
		tư tối thiểu là 20 (hai mươi) , trừ trường hợp chào bán chứng quyền có bảo đảm.; b) Thông báo phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý cá nhân của Cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của Cổ đông là tổ chức; số Cổ phần và tỷ lệ Cổ phần hiện có của Cổ đông tại VAB; tổng số cổ phần dự kiến phát hành và số Cổ phần Cổ đông được quyền mua; giá chào bán Cổ phần; thời hạn đăng ký mua; họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của VAB. Thời hạn xác định trong thông báo phải hợp lý đủ để Cổ đông đăng ký mua được Cổ phần. Kèm theo thông báo phải có mẫu Phiếu đăng ký mua do VAB phát hành; c) Cổ đông có quyền chuyển quyền ưu tiên mua Cổ phần của mình cho người khác; d) Nếu Phiếu đăng ký mua Cổ phần không được gửi về VAB đúng	thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các Cổ đông, trừ trường hợp Đại hội đồng Cổ đông có chấp thuận khác hoặc pháp luật về chứng khoán có quy định khác. 4. Cổ phần của VAB được coi là đã bán khi được người mua thanh toán đủ tiền mua và những thông tin về người mua quy định tại Điều 29.2 của Điều lệ này được ghi đúng, ghi đủ vào sổ đăng ký Cổ đông. Kể từ thời điểm đó, người mua cổ phần trở thành Cổ đông của VAB.	

STT	Điều khoản sửa đổi	Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
		hạn như thông báo thì Cổ đông có liên quan coi như đã không nhận quyền ưu tiên mua; e) Trường hợp số lượng Cổ phần dự định phát hành không được Cổ đông và người nhận chuyển quyền ưu tiên mua đăng ký mua hết thì số Cổ phần dự kiến phát hành còn lại sẽ do Hội đồng Quản trị quản lý. Hội đồng Quản trị có thể phân phối số Cổ phần đó cho Cổ đông của VAB hoặc người khác theo cách thức hợp lý với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các Cổ đông, trừ trường hợp Đại hội đồng Cổ đông có chấp thuận khác hoặc Cổ phần được bán qua Sở Giao dịch chứng khoán. 3. Cổ phần của VAB được coi là đã bán khi được người mua thanh toán đủ tiền mua và những thông tin về người mua quy định tại Điều 29.2 của Điều lệ này được ghi đúng, ghi đủ vào sổ đăng ký Cổ đông. Kể từ thời điểm đó,		

STT	Điều khoản sửa đổi		Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
			người mua Cổ phần trở thành Cổ đông của VAB.		
05	Điều 23	Khoản 1	Cổ đông biểu quyết <u>phản đối</u> nghị quyết về việc tổ chức lại VAB hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của Cổ đông quy định tại Điều lệ VAB có quyền yêu cầu VAB mua lại Cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của Cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu VAB mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến VAB trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày Đại hội đồng Cổ đông thông qua quyết định về các vấn đề quy định tại Điều này.	Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại VAB hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của Cổ đông quy định tại Điều lệ VAB có quyền yêu cầu VAB mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của Cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu VAB mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến VAB trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Đại hội đồng Cổ đông thông qua quyết định về các vấn đề quy định tại Điều này.	Sửa từ “ phản đối” thành “không thông qua” cho phù hợp với Điều 132 Luật doanh nghiệp
		Khoản 3		VAB mua lại cổ phiếu của Người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động của VAB; mua lại cổ phiếu lẻ theo phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn của chủ sở hữu.	Bổ sung Khoản 3 cho phù hợp quy định tại Điều 36 Luật chứng khoán
		Khoản 1	1. Cơ cấu tổ chức quản lý của VAB bao gồm: a) Đại hội đồng Cổ đông;	2. Cơ cấu tổ chức quản lý của VAB bao gồm: a) Đại hội đồng Cổ đông; b) Hội đồng Quản trị;	Bổ sung Bộ máy giúp việc vào cơ cấu quản lý.
06	Điều 28	Khoản 1	1. Cơ cấu tổ chức quản lý của VAB bao gồm: a) Đại hội đồng Cổ đông;	2. Cơ cấu tổ chức quản lý của VAB bao gồm: a) Đại hội đồng Cổ đông; b) Hội đồng Quản trị;	Bổ sung Bộ máy giúp việc vào cơ cấu quản lý.

STT	Điều khoản sửa đổi		Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
			b) Hội đồng Quản trị; c) Ban Kiểm soát; d) Tổng Giám đốc	c) Ban Kiểm soát; d) Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc	Theo quy định tại Điều 33 Điều lệ, ĐHĐCĐ quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành VAB. Do đó đề nghị ở đây HĐQT quyết định bộ máy điều hành (từ cấp TGD xuống đến các Khối/ phòng ban).
		Khoản 2	Hội đồng Quản trị được quy định cụ thể cơ cấu, chức năng và nhiệm vụ, quyền hạn của bộ máy quản lý, điều hành với thủ tục phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của VAB trong từng thời kỳ để bảo đảm hoạt động kinh doanh hiệu quả, an toàn.	Hội đồng Quản trị quy định cụ thể cơ cấu, chức năng và nhiệm vụ, quyền hạn của bộ máy điều hành, nhân sự (khối/phòng/ban/trung tâm tại hội sở chính) với thủ tục phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của VAB trong từng thời kỳ để bảo đảm hoạt động kinh doanh hiệu quả, an toàn trên cơ sở cơ cấu tổ chức quản lý đã được ĐHĐCĐ thông qua.	
07	Điều 33	Khoản 1 điểm u	Phê duyệt kế hoạch kinh doanh, kế hoạch ngân sách hàng năm của VAB	Thảo luận và thông qua kế hoạch kinh doanh, ngân sách hàng năm của VAB trên cơ sở báo cáo của HĐQT.	- Theo quy định tại Điều 138, điều 139 Luật doanh nghiệp 2020: Đại hội đồng cổ đông thông qua định hướng phát triển, ĐHĐCĐ thường niên Thảo luận và thông qua kế hoạch kinh doanh, kế hoạch ngân sách hàng năm. - Theo quy định điểm a Khoản 1 Điều 153 Luật DN HĐQT quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh

STT	Điều khoản sửa đổi		Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
					doanh hằng năm của công ty; - Khoản 28 Điều 51 Điều lệ quy định HĐQT Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của VAB; Do đó, đề nghị sửa đổi điểm u) cho phù hợp Luật DN và quy chế hoạt động của HĐQT VAB.
08	Điều 34	Khoản 1 điểm b	Người được ủy quyền hoặc người được ủy quyền lại không được ứng cử với tư cách của chính mình.	Người được ủy quyền hoặc người được ủy quyền lại không được ứng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS với tư cách của chính mình.	Tham khảo điều 17 Điều lệ mẫu áp dụng cho Công ty đại chúng theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC.
09	Điều 39	Khoản 1	1. Người triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả Cổ đông có quyền dự họp trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp. Thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại Đại hội. Đối với các Cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên	Người triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả Cổ đông có quyền dự họp trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp. Thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại Đại hội. Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, cụ thể: - Đối với các Cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên	Phù hợp điều 143 Luật Doanh nghiệp

STT	Điều khoản sửa đổi		Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
			phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán, trên website của VAB, 01 (Một) tờ báo trung ương hoặc 01 (Một) tờ báo địa phương nơi VAB đóng trụ sở chính. Đối với các Cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông có thể được gửi cho Cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của Cổ đông, hoặc tới địa chỉ do Cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp Cổ đông đã thông báo cho VAB bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp Cổ đông là người làm việc trong VAB, thông báo có thể được đặt trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông phải được gửi trước ít nhất 21 (Hai mươi một) ngày trước ngày họp Đại hội đồng Cổ đông. Thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông và các tài liệu có liên quan, các vấn đề biểu quyết phải	phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán, trên website của VAB; - Đối với các Cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông có thể được gửi cho Cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của Cổ đông, hoặc tới địa chỉ do Cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp Cổ đông đã thông báo cho VAB bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp Cổ đông là người làm việc trong VAB, thông báo có thể được đặt trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông phải được gửi trước ít nhất 21 (Hai mươi một) ngày trước ngày họp Đại hội đồng Cổ đông. Thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông và các tài liệu có liên quan, các vấn đề biểu quyết phải được công bố trên website của VAB đồng thời với việc gửi thông báo	

STT	Điều khoản sửa đổi		Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
			được công bố trên website của VAB đồng thời với việc gửi thông báo cho các Cổ đông. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu.	cho các Cổ đông. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu.	
10	Điều 39	Khoản 4	Trường hợp chương trình họp Đại hội đồng cổ đông có nội dung bầu thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, thì trước khi tiến hành cuộc họp tối thiểu 30 ngày, Hội đồng Quản trị phải thông báo cho các cổ đông có quyền dự họp về số lượng thành viên dự kiến được bầu, bổ sung, các điều kiện tiêu chuẩn đối với từng chức danh để cổ đông đề cử người tham gia tranh cử theo đúng quy định của pháp luật.		Thủ tục bầu, bổ nhiệm các chức danh thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát đã quy định tại Khoản 3 Điều 48. Việc quy định như khoản 4 Điều 39 đang chưa đủ thời gian theo quy định của NHNN và chưa thống nhất với Khoản 3 Điều 48
11	Điều 48	Khoản 2	Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, VAB phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ		Đề nghị bỏ do VAB thực hiện thủ tục xin NHNN chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến bầu thành viên HĐQT, BKS. Thông thường văn bản chấp thuận của NHNN chỉ có trước ngày đại hội 1-2 ngày, nên sẽ không thể thực hiện công bố tối thiểu 10 ngày như quy định trên. Thực tế, Điều lệ các ngân hàng đều chỉ quy định chung chung về tiêu

STT	Điều khoản sửa đổi		Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
			phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm: a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh; b) Trình độ chuyên môn; c) Quá trình công tác; d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác); đ) Lợi ích có liên quan tới công ty và các bên có liên quan của công ty; e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty.		chuẩn, điều kiện thành viên HĐQT, BKS, TGD và việc bầu/ bổ nhiệm phải thuộc danh sách dự kiến nhân sự được NHNN chấp thuận; không quy định cụ thể việc công bố thông tin này.
12	Điều 49		Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ	Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ, không cùng đảm nhiệm chức vụ	Bổ sung nội dung: những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ (theo quy định tại Điều 33 Luật các TCTD) tại điều 49 và cơ cấu lại Điều 49 hoặc tách riêng thành 1 điều

STT	Điều khoản sửa đổi		Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
13	Điều 51	Khoản 5	Quyết định việc thành lập, thay đổi thông tin, thay đổi nội dung hoạt động kinh doanh của các chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp trên toàn hệ thống VAB. Hội đồng quản trị có thể phân cấp/phân quyền/ủy quyền lại đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và phù hợp với nhu cầu điều hành hoạt động kinh doanh của VAB	Quyết định sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của VietABank theo quy định của pháp luật; quyết định việc thành lập, thay đổi thông tin, thay đổi nội dung hoạt động kinh doanh của các chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp trên toàn hệ thống VAB. Hội đồng quản trị có thể phân cấp/phân quyền/ủy quyền lại đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và phù hợp với nhu cầu điều hành hoạt động kinh doanh của VAB	
		Khoản 8	Quyết định cử người đại diện vốn góp của VAB tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác	Quyết định cử người đại diện vốn góp của VAB tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của người đại diện vốn góp của VAB tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác.	Bổ sung phù hợp với Khoản 7 Điều 63 Luật các TCTD và điểm i Khoản 2 Điều 153 Luật doanh nghiệp
14	Điều 53	Khoản 10 (trước Khoản 10 hiện tại)		Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng Quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ VAB gây thiệt hại cho ngân hàng thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho ngân hàng; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của VAB có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ	Bổ sung Khoản 4 Điều 53 Luật Doanh nghiệp

STT	Điều khoản sửa đổi		Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
				nghị quyết, quyết định nói trên.	
15	Điều 55	Điểm e Khoản 2	Không phải là Người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát của VAB tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 (Năm) năm liền kề trước.	Không phải là người đã từng làm thành viên Ban Kiểm soát của VAB ít nhất trong 05 (năm) năm liền kề trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 (hai) nhiệm kỳ.	Bổ sung phù hợp Điểm d Khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp
16	Điều 64	Khoản 1 điểm f		Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của VAB.	Bổ sung phù hợp với quy định tại Điểm b Khoản 5 Điều 162 Luật doanh nghiệp.
17	Điều 65	Khoản 2 điểm e	Nội dung bổ sung này là điểm e; chuyển điểm e thành điểm f	HDQT miễn nhiệm, bãi nhiệm TGD khi đa số thành viên HDQT có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm TGD mới thay thế.	Bổ sung theo Khoản 5 Điều 35 Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC
18				Đính chính các lỗi đánh máy, trích dẫn tại điểm f Khoản 1 Điều 13, Khoản 3 Điều 14, Khoản 4 Điều 16, điểm a Khoản 2 Điều 30, điểm I Khoản 1 Điều 31, Khoản 6 điều 77, khoản 15 Điều 51 Điều lệ	
19				Điều chỉnh thống nhất tên viết tắt của ngân hàng tại Điều lệ là: VietABank	Phù hợp với tên thương hiệu của VietABank